

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2019/HS-ST

Ngày: 14-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Hồng Liêm

2. Ông Phạm Đình Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 175/2019/QĐXXST-HS ngày 03/10/2019 đối với bị cáo:

ĐHC, sinh năm 1999 tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT: Khu phố A, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề Nộp: Không; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông ĐHAT, sinh năm 1975 và bà NTD, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/6/2019; Thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 22/6/2019; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Bà HTHN, sinh ngày 18/8/2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bà NPHAT, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố B, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 13/6/2019 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ĐHC dùng điện thoại của mình có số 0944.470.713 gọi điện cho một người tên D có số điện thoại 0925.635.XXX để hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá thì D đồng ý và thỏa thuận gặp nhau ở gần hồ bơi Quốc Hùng thuộc xã Phong Nẫm, Tp Phan Thiết để giao dịch. Tại đây C đưa cho D 1.500.000 đồng và D đưa cho C 01 gói ma túy, đựng trong túi nylon không màu, có nhíp kéo một đầu. Sau đó C trở về nhà trọ TL (phòng số 05) thuộc khu phố C,

phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận do C thuê ở cùng với HTHN, rồi lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ sử dụng, số còn lại C chia làm hai phần, bỏ vào trong 02 gói nylon nhỏ có đặc điểm: 01 gói có nhíp kéo một đầu kích thước khoảng 07 x 04cm và 01 gói hàn kín hai đầu kích thước khoảng 05 x 05cm. Quá trình C thực hiện, do N ngủ nên không biết. Khoảng 02 giờ ngày 13/6/2019 N ngủ dậy và cùng với C sử dụng số ma túy đá mà C đã bỏ vào nỏ trước đó, sử dụng xong N đi ngủ, còn C lấy 02 gói ma túy đã chia trước đó bỏ vào 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555 rồi đặt vỏ bao thuốc lá cạnh tủ gỗ gần nơi C và N nằm rồi đi ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 13/6/2019 tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường Phú Tài kiểm tra, phát hiện C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ của ĐHC các tang vật sau:

- 02 gói nylon được thu giữ trong vỏ bao thuốc lá hiệu 555 (được ký hiệu chung là M khi giám định) có đặc điểm:

- + 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng 07 x 04cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

- + 01 gói nylon không màu, hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 05 x 05cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút (thu giữ tại phòng trọ số 05, cạnh nơi C nằm);

- 01 điện thoại hiệu NOKIA, bên trong có chứa sim số 0944.470.XXX (thu giữ trên nệm cạnh nơi C nằm);

- Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng (thu giữ trong ví da màu đen, trong túi quần bên phải của C).

Tại Kết luận giám định số 520/KLGD-PC09 ngày 19/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 2,7732 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 02 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4949 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 520, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 146 ngày 25/9/2019).

Đối với 01 ví da màu đen thu giữ của C. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của C nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho C.

Tại bản Cáo trạng số 144/CT-VKS ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: ĐHC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: ĐHC, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: ĐHC 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4949 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 520, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị.

Tịch thu sung Nhà nước 01 điện thoại hiệu NOKIA, bên trong có chứa sim số 0944.470.XXX do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc dùng trong việc phạm tội.

Số tiền 1.000.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm việc thi hành án.

Đối với HTHN là người có mặt tại thời điểm C bị bắt quả tang nhưng N không biết và không tiếp nhận ý chí với C tàng trữ số ma túy trên nên không cấu thành vai trò đồng phạm. Đối với đối tượng D, theo C khai là người bán ma túy cho C vào ngày 13/6/2019 nhưng không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo C xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 13/6/2019, tại nhà trọ TL (phòng số 05) thuộc khu phố C, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận; ĐHC có hành vi tàng trữ trái phép 2,7732 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo ĐHC cho thấy bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của ĐHC là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi vừa nêu trên của ĐHC đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội

phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải xử lý và áp dụng hình phạt tù tương xứng để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Đối với HTHN là người có mặt tại thời điểm C bị bắt quả tang nhưng N không biết và không tiếp nhận ý chí với C tàng trữ số ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý N là có cơ sở.

[5] Quá trình điều tra vụ án ĐHC khai nguồn gốc ma túy tàng trữ, bị bắt quả tang và thu giữ được vào ngày 13/6/2019 là mua từ đối tượng tên D nhưng không rõ nhân thân lai lịch. Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4949 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 520, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu NOKIA, màu xanh đen, bên trong có chứa sim số 0944.470.XXX do bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc dùng trong việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng, xác định được đây là tiền của cá nhân C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho C. Tuy nhiên, để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần tiếp tục tạm giữ.

[7] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: ĐHC, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: ĐHC 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ trước đó từ ngày 13/6/2019 đến ngày 22/6/2019.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4949 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 520, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu 555; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 146 ngày 25/9/2019.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại hiệu NOKIA, màu xanh đen, bên trong có chứa sim số 0944.470.XXX theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 146 ngày 25/9/2019.

Tiếp tục tạm giữ 1.000.000 đồng, xác định được đây là tiền của cá nhân bị cáo C để bảo đảm việc thi hành án. (Toàn bộ số tiền đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/9/2019)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo ĐHC phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/10/2019).

Nơi nhận:

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

QUÁCH VĂN HOÀNG